

Số: 22/2022/QĐST-DS

Vạn Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần NA

Địa chỉ trụ sở: 201 - 203 CMTT, phường 4, quận 3, thành phố HCM;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Quang Nhựt T1 - chức vụ: Giám đốc Chi nhánh NT; địa chỉ: 66 TN, phường PS, thành phố NT, tỉnh KH. (Theo giấy ủy quyền số 142/2022/UQ-NHNA-06 ngày 04/5/2022 của Giám đốc Khối Quản lý rủi ro).

Ông Nguyễn Anh H - chức vụ: Nhân viên hỗ trợ kinh doanh Cụm Chi nhánh NT; địa chỉ: GF9-11/K-L số 20 TP, phường LT, thành phố NT, tỉnh KH. (Theo giấy ủy quyền số 140/2022/UQ-NHNA-06 ngày 04/5/2022 của Giám đốc Khối Quản lý rủi ro).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc D - sinh năm 1977

Bà Nguyễn Thị Thu B - sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn TD 1, xã VB, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Ngọc D, bà Nguyễn Thị Thu B đều xác định hiện nay vợ chồng ông D, bà B còn nợ Ngân hàng TMCP NA (tính đến hết ngày 05/6/2022) toàn bộ số nợ gốc và lãi vay là: 98.263.296đ (chín mươi tám triệu hai trăm sáu

mười ba ngàn hai trăm chín mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc: 86.460.000đ (tám mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng), nợ lãi trong hạn: 9.094.714đ (chín triệu không trăm chín mươi bốn ngàn bảy trăm mười bốn đồng), nợ lãi quá hạn: 2.708.582đ (hai triệu bảy trăm lẻ tám ngàn năm trăm tám mươi hai đồng).

- Hai bên thống nhất phương thức trả như sau: Vào ngày 10/7/2022, ông Nguyễn Ngọc D, bà Nguyễn Thị Thu B trả cho Ngân hàng NA một lần toàn bộ số tiền 98.263.29698.263.296đ (chín mươi tám triệu hai trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm chín mươi sáu đồng) là hết nợ.

Ngoài ra ông D và bà B phải trả số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: 0655/2018/409-CV ký ngày 13/11/2018, (Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0655/2018/409-CV ký ngày 14/11/2018), kể từ ngày 06/6/2022 cho đến khi trả hết nợ cho NH.

* Xử lý tài sản bảo đảm:

- Sau khi ông D và bà B trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng TMCP NA có nghĩa vụ trả lại cho ông D và bà B tài sản bảo đảm là bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BA 243151, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH00114 do UBND huyện VN, tỉnh KH cấp ngày 31/12/2010 đối với thửa đất số 593, tờ bản đồ số 16, địa chỉ tại Thôn TD 1, xã VB, huyện VN, tỉnh KH theo Hợp đồng Thế chấp tài sản số 0381/2018/409-BĐ ngày 13/11/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng HL, số công chứng: 24500-Quyền số 11/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/11/2018. Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện VN ngày 13/11/2018.

- Nếu đến thời hạn đã thỏa thuận mà ông D, bà B không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trên thì Ngân hàng TMCP NA có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền hiện đang còn nợ và kê biên, phát mãi tài sản mà ông D, bà B đã thế chấp để thu hồi đủ số nợ là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BA 243151, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH00114 do UBND huyện VN, tỉnh KH cấp ngày 31/12/2010 đối với thửa đất số 593, tờ bản đồ số 16, địa chỉ tại Thôn TD 1, xã VB, huyện VN, tỉnh KH theo Hợp đồng Thế chấp tài sản số 0381/2018/409-BĐ ngày 13/11/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng HL, số công chứng: 24500-Quyền số 11/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/11/2018. Đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện VN ngày 13/11/2018.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Ngọc D, bà Nguyễn Thị Thu B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.456.582đ (hai triệu bốn trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm tám mươi hai đồng).

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần NA không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần NA số tiền 2.448.000đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí

dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003414 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh